

Số: /BC-SKH

Lào Cai, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 30/3/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Lào Cai năm 2021.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai báo cáo tình hình thực hiện Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2021 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Căn cứ Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 30/3/2021 của UBND tỉnh Lào Cai, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-SKH ngày 09/4/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai năm 2021; Công văn số 1329/SKH-VP ngày 02/6/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc cải thiện các chỉ số PAR INDEX, PAPI năm 2021; Văn bản số 2468/SKH-VP ngày 30/9/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đơn đốc triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp duy trì, cải thiện Chỉ số PAPI của tỉnh Lào Cai năm 2021, trong đó chỉ đạo cụ thể các phòng, ban trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện tốt các chỉ số PAPI đảm bảo theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

II. KẾT QUẢ CỤ THỂ

1. Công tác thông tin, tuyên truyền:

- Thực hiện tuyên truyền các nội dung tập trung trong năm 2021, bao gồm: Các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của người dân trong kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026; 18 Đề án trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các Kế hoạch triển khai thực hiện của UBND tỉnh; Kế hoạch/Chương trình hành động của các sở, ban ngành; UBND cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh; Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh về một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Quan điểm, quyết tâm, nỗ lực khắc phục khó khăn và kết quả phát triển kinh tế, an sinh xã hội, dịch vụ công, bảo vệ môi trường, phòng chống tham nhũng, trách nhiệm giải trình... của tỉnh, của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19...

- Tăng cường thời lượng tuyên truyền, tần suất tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp bằng nhiều hình thức như tuyên truyền truyền thống, trực quan, tuyên truyền trực tiếp như: Truyền hình, đài truyền thanh, các tờ báo trong và ngoài tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Sở; tuyên truyền trực tiếp đến các phòng,

ban, công chức viên chức và người lao động thuộc Sở thông qua các cuộc họp cơ quan, các đợt tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Sở...

2. Tổ chức thực hiện tốt những nội dung trọng tâm:

- Tuyên truyền trong đội ngũ công chức, viên chức và người lao động về Chỉ số PAPI; trách nhiệm tham gia các nội dung, nhiệm vụ góp phần nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, hoàn thành đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng các nội dung chương trình, kế hoạch công tác của Sở.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC đối với người dân và doanh nghiệp.

- Tham mưu UBND tỉnh và thực hiện tốt việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ công chức, viên chức và người lao động của Sở; nâng cao chất lượng chỉ đạo điều hành của đội ngũ lãnh đạo, chất lượng tham mưu, chất lượng phục vụ của đội ngũ công chức, viên chức và người lao động.

- Làm tốt công tác phòng chống tham nhũng trong cơ quan; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp thu và phản hồi kịp thời các kiến nghị của công dân đối với cơ quan.

3. Kết quả thực hiện nâng cao các chỉ số:

3.1. Chỉ số nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

- Đã công khai số điện thoại, hộp thư của người đứng đầu, thường xuyên tổ chức các cuộc gặp, tiếp xúc với nhân dân... để các tổ chức, cá nhân phản ánh, kiến nghị, tham gia đóng góp vào các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, các cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực quản lý của Sở. Tổ chức tốt các cuộc đối thoại doanh nghiệp, dân chủ hơn, tạo cơ hội cho mọi tổ chức tham gia thảo luận, theo dõi, giám sát.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, về ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử; các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; về vị trí, vai trò của Quốc hội và Hội đồng nhân dân trong bộ máy nhà nước; về vị trí, vai trò của người đại biểu nhân dân; về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3.2. Chỉ số nội dung “Công khai, minh bạch”

- Thường xuyên rà soát, cập nhật danh mục TTHC do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý để trình UBND tỉnh công bố đảm bảo kịp thời, thống nhất và đúng thời gian theo quy định. Niêm yết, công khai 111 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở lên Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công tỉnh Lào Cai, Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Thường xuyên rà soát các văn bản QPPL quy định chức năng, nhiệm vụ của ngành để kịp thời đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật; đăng công khai các văn bản QPPL trên chuyên mục “Văn bản QPPL” của Cổng TTĐT của Sở.

- Thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách của Sở; hình thức công khai phải thuận tiện, phù hợp để công chức, viên chức và người lao động của Sở có thể tiếp cận, giám sát; kịp thời ngăn chặn những dấu

hiệu tiêu cực, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

3.3. Chỉ số nội dung “Trách nhiệm giải trình đối với người dân”

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, bố trí đầy đủ người đứng chức trách, đủ thẩm quyền tiếp công dân; người đứng đầu cơ quan, đơn vị đảm bảo lịch trực tiếp công dân định kỳ theo quy định; thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn đối với các nội dung phải giải trình với người dân theo quy định.

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; việc thực hiện các chương trình, dự án phải có sự tham gia, giám sát của Ban thanh tra nhân dân.

- Tăng cường cử công chức, viên chức đi cơ sở để kịp thời thông tin chủ trương, chính sách, pháp luật và giải trình, giải thích những vấn đề nhân dân có phản ánh, kiến nghị.

- Công tác giải quyết phản ánh, kiến nghị: Tiếp nhận 04 PAKN thuộc lĩnh vực đầu thầu, đăng ký doanh nghiệp; đã giải quyết 04 PAKN theo đúng thẩm quyền và đăng tải công khai lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

3.4. Chỉ số nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng trong các cuộc sinh hoạt chi bộ, họp triển khai nhiệm vụ chuyên môn để cán bộ, công chức, viên chức biết và thực hiện. Phát huy vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan Sở, Ban Thanh tra nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có chính sách và cơ chế bảo vệ công chức, viên chức và người lao động định khi thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hàng năm của Sở, của tỉnh trên Cổng TTĐT của Sở.

- Thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thực hiện; sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, Trung tâm, trình độ chuyên môn của từng cá nhân và vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định. Công khai đầy đủ các kết luận thanh tra, kiểm tra cũng như việc chấp hành các kết luận thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thường xuyên kiểm tra về công vụ, công chức, viên chức và người lao động trong thực thi công vụ. Xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm như: Sách nhiễu, gây khó khăn cho người dân hoặc lợi dụng chức vụ, vị trí công tác để trục lợi cá nhân...

3.5. Chỉ số nội dung “Thủ tục hành chính công”

- Các phòng, ban thuộc sở đã phổ biến, chỉ đạo triển khai đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị của UBND tỉnh về công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao (Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 06/4/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc tăng cường công tác quản lý cán bộ, công chức viên chức và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương và đạo đức công vụ; Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 30/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc đẩy mạnh công

tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 03/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc quyết liệt cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai...).

- Thường xuyên rà soát, kịp thời công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở tại 3 cấp, trong đó công bố: 111 TTHC của Sở Kế hoạch và Đầu tư; 25 TTHC cấp tỉnh; 21 TTHC cấp huyện, thị xã, thành phố; 03 TTHC cấp xã. Xây dựng kịp thời các quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC đã được UBND tỉnh công bố thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết năm 2021 của 63 TTHC tại Quyết định số 3009/QĐ-UBND ngày 23/08/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lào Cai, thực hiện đảm bảo đúng thời gian so với quy trình đã xây dựng.

- Công tác khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa được thực hiện thường xuyên. Tại Bộ phận một cửa được trang bị hệ thống đánh giá và đo lường sự hài lòng, đồng thời đã thực hiện đánh giá việc giải quyết TTHC của công chức tại Bộ phận một cửa bằng hình thức phát phiếu lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của người dân, tổ chức trực tiếp đến giải quyết TTHC.

3.6. Chỉ số nội dung “Cung ứng dịch vụ hành chính công”

- Phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các chương trình phối hợp hoạt động giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể trong công tác xây dựng, nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng và các dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Triển khai thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; quan tâm xây dựng, củng cố các nòng cốt làm công tác bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở; phát huy hiệu quả các mô hình bảo vệ an ninh trật tự không để phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự.

3.7. Chỉ số nội dung “Quản trị môi trường”

- Tăng cường chỉ đạo, nghiêm túc triển khai thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong công tác thẩm định các chương trình, dự án đầu tư, nhất là vấn đề môi trường tác động trực tiếp đến sức khỏe con người.

- Nâng cao chất lượng phối hợp giữa các sở, ban, ngành và các đơn vị trong việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

3.8. Chỉ số nội dung “Quản trị điện tử”

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động, quản lý điều hành của các phòng, ban thuộc Sở, hoàn thiện các mục tiêu xây dựng Chính quyền điện tử theo các Đề án, Kế hoạch, Chương trình về xây dựng chính quyền điện tử; chuyển đổi số của tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: 80/111 TTHC của Sở thực hiện dịch vụ công mức độ 4; tỷ lệ hồ sơ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ năm 2021 đạt trên 40%; thực hiện tiếp nhận hồ sơ

thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đạt trên 90%.

- 100% TTHC được đồng bộ hóa, tích hợp TTHC lên cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

- Thực hiện công tác tuyên truyền về cải cách TTHC; Xây dựng video hướng dẫn quy trình thực hiện TTHC; tuyên truyền bằng pano, áp phích, tuyên truyền dịch vụ bưu chính công ích...

- Tăng cường thông tin tuyên truyền để thu hút các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp truy cập Cổng thông tin điện tử của Sở và của tỉnh để khai thác thông tin về chế độ chính sách, pháp luật, các lĩnh vực của ngành triển khai...

- Thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản quốc gia (trừ văn bản mật), thay thế văn bản điện tử thay cho văn bản giấy trong điều hành, xử lý công việc.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

- Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2021 của Sở được thực hiện nghiêm túc, chủ động, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Sở, của ngành. Các chủ trương, văn bản, kế hoạch của Chính phủ, của Tỉnh về công tác CCHC được phổ biến, quán triệt kịp thời; việc xây dựng kế hoạch hàng năm và các văn bản, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của Sở đã xác định đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp trên các lĩnh vực theo kế hoạch của tỉnh, các kết quả đạt được xác định rõ ràng, cụ thể và xác định rõ trách nhiệm triển khai của các phòng, ban; Mức độ hoàn thành đạt 100% theo kế hoạch đã xây dựng.

- Kết quả đã có nhiều chuyển biến tích cực trong nhận thức và nâng cao trách nhiệm của đội ngũ CCVC trong việc nâng cao chỉ số PAPI góp phần nâng cao chỉ số CCHC của Sở; chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân tại Bộ phận Một cửa được đánh giá tốt; Cải thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung của chỉ số PAPI của Sở qua các năm.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TIẾP THEO

1. Xây dựng kế hoạch triển khai các Chỉ số PAPI các năm tiếp theo tại Sở Kế hoạch và Đầu tư đảm bảo đầy đủ các nội dung theo chỉ đạo của UBND tỉnh, phân công cụ thể trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ đối với các phòng, ban thuộc Sở; tăng cường công tác tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức các nội dung liên quan đến Chỉ số PAPI.

2. Thường xuyên rà soát, cập nhật danh mục TTHC thuộc lĩnh vực ngành quản lý để tham mưu trình UBND tỉnh công bố đảm bảo kịp thời, thống nhất và đúng thời gian theo quy định; thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC theo quy trình đã được phê duyệt; tiếp nhận, trả lời kịp thời, đầy đủ các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính liên quan đến giải quyết các TTHC của Sở.

3. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, tập trung giải quyết có hiệu quả những vướng mắc, khiếu nại, tố cáo của công dân và các nội dung công việc theo chức

năng, nhiệm vụ được giao; tăng cường cử cán bộ, công chức đi cơ sở.

4. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế hiện có của Sở; thực hiện phân cấp hợp lý về quản lý công chức, viên chức tại các phòng chuyên môn và đơn vị thuộc Sở; rà soát, sắp xếp vị trí làm việc tại các phòng, ban đảm bảo phù hợp vị trí việc làm được phê duyệt. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức.

5. Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc các quy định về kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ; tiếp tục nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công; Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả dịch vụ công cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 tại đơn vị; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến đến các tổ chức, cá nhân về Cổng thông tin điện tử của Sở, của tỉnh để cập nhật, khai thác các thông tin, cơ chế chính sách, pháp luật, cơ sở dữ liệu, chỉ đạo điều hành và các hoạt động của Sở.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện Chỉ số PAPI năm 2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trọng Hòa